

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐỒNG THÁP Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 208/2019/HS-PT

Ngày: 26-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trãi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 154/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo Lê Văn H và Trần Thanh S.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Văn H**; tên gọi khác: C; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982, tại huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ học vấn: 04/12; Cha: Lê Văn N, sinh năm 1952; Mẹ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1952 (chết); Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ 03; Vợ: Lê Thị Kiều T, sinh năm 1988; Con: Lê Quốc H (7 tháng tuổi). Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 14/12/2017 bị Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đặc điểm nhân thân: Ngày 24/02/2011 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 15.000.000đ về tội đánh bạc và ngày 26/6/2012 bị Tòa án nhân dân

tỉnh Vĩnh Long xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2/ Họ và tên: **Trần Thanh S**; tên gọi khác: T; Sinh năm 1985, tại huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Trần Hồng C, sinh năm 1950; Mẹ: Lê Thị U, sinh năm 1954; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ 04; Vợ: Nguyễn Thanh C, sinh năm 1989; bị cáo có 05 người con, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi; Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 14/12/2017 bị Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Đặc điểm nhân thân: Ngày 24/4/2006 bị Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm xử phạt 01 năm tù về tội đánh bạc; ngày 24/02/2011 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 10.000.000đ về tội đánh bạc; gia đình của Trần Thanh S thuộc diện hộ cận nghèo. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo H, S có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa cho bị cáo S:

1. Luật sư H, Văn phòng luật sư C, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp; (có mặt);
2. Trợ giúp viên pháp lý ông N, Trung tâm trợ giúp Pháp lý tỉnh Đồng Tháp.(có mặt)

Ngoài ra các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Thành N, Nguyễn Thị Tuyết N1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Quốc N không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/7/2018 Lê Văn H, Trần Thanh S, Lê Minh T, Nguyễn Thành N, Nguyễn Thị Tuyết N1 cùng với 28 đối đối tượng khác, đang tham gia chơi lắc tài xỉu và đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của ông Trần D, sinh năm 1953 ngụ xóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thì bị bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: tiền Việt Nam thu giữ tại chiếu bạc là 2.360.000đ; 01 tấm nhựa màu trắng có ghi chữ tài-xỉu

đánh số thứ tự từ 01 đến 30; 12 hột xí ngẫu; 03 cái đĩa; 03 cái nắp nhựa; 01 cái chén; 05 bộ bài tứ sắc, trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng; 02 quyển tập học sinh 96 trang, trong đó 01 quyển có 03 trang giấy có đánh số từ 01 đến 03, 01 quyển có đánh số từ 01 đến 07 có chữ ký của Trần Quốc N; 13 xe mô tô, gắn máy các loại.

Ngoài ra kiểm tra thu giữ trên người các đối tượng số tiền 154.087.000 đồng và 31 điện thoại di động của các đối tượng tham gia đánh bạc.

Qua điều tra đã xác định được nhà của ông Trần D hiện không có người ở nên ông D cho cháu mình là Trần Quốc N đến ở trông coi nhà dùm. Ngày 06/7/2018 N cho các đối tượng đến nhà ông D để tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền để N lấy tiền xâu đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang 02 chiếu bạc như sau:

Chiếu bạc lắc tài xỉu ban đầu do Phùng Thanh D1 làm cái được khoảng 06 đến 07 ván, mỗi ván đặt từ 500.000đ đến 700.000đ. Tiếp đến Trần Thanh S cùng với Lê Văn H hùn làm cái được khoảng 04 đến 05 ván, mỗi ván đặt từ 300.000đ đến 600.000đ, do không thắng thua và ít người đặt nên S nghỉ làm cái và giao lại cho H làm cái được 03 ván thì bị bắt quả tang. Trong lúc Phùng Thanh D1, Trần Thanh S và Lê Văn H làm cái thì các đối tượng tham gia đặt cược như sau: Lê Minh T đặt cược nhiều ván (không nhớ rõ bao nhiêu ván), mỗi ván từ 50.000đ đến 100.000đ, kết quả thua hết số tiền 1.550.000đ; Nguyễn Thành N tham gia đặt khoảng 06 - 07 ván, mỗi ván từ 50.000đ đến 100.000đ kết quả thua hết số tiền 200.000đ; Huỳnh Văn C tham gia đặt cược 07 ván, mỗi ván từ 50.000đ đến 100.000đ kết quả thua hết số tiền 300.000đ; Trần Quốc N tham gia đặt cược 03 ván mỗi ván 50.000đ kết quả hết số tiền 150.000đ; Lê Văn S tham gia đặt cược 05 ván, mỗi ván từ 200.000đ đến 300.000đ kết quả thua hết số tiền 300.000đ; Trần Thanh N2 tham gia đặt cược khoảng 10 ván, mỗi ván 100.000đ kết quả thua hết số tiền 700.000đ; Phan Hoàng E tham gia đặt khoảng 09 đến 10 ván, mỗi ván 100.000đ kết quả thua hết số tiền 900.000đ; Nguyễn Hoàng S tham gia đặt 03 ván, mỗi ván 100.000đ kết quả huề vốn; Võ Văn Bé S tham gia đặt 06 ván, mỗi ván 50.000đ kết quả huề vốn; Lê Minh T2 tham gia đặt 03 ván, mỗi ván từ 100.000đ đến 200.000đ kết quả huề vốn; Lê Chí H1 tham gia đặt 03 ván, mỗi ván từ 100.000đ đến 150.000đ kết quả thua 350.000đ; Lê Tấn L tham gia đặt 04 ván, mỗi ván 100.000đ kết quả thua hết số tiền 400.000đ; Trương Minh T3 tham gia đặt từ 05 đến 06 ván, mỗi ván từ 50.000đ đến 100.000đ kết quả thua hết số tiền 350.000đ; Hồ M tham gia đặt 02 ván,

mỗi ván 200.000đ kết quả thua hết số tiền 400.000đ và Huỳnh Văn T tham gia đặt 05 ván, mỗi ván 100.000đ kết quả thua hết số tiền 500.000đ. Đến thời điểm bị bắt thì nhà cái chưa có bảo lần nào nên Trần Quốc N chưa có lấy tiền xâu.

Chiếu bạc đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền gồm có Nguyễn Thị Tuyết N1, Huỳnh Ngọc Đ, Nguyễn Hồng H1, Lý Hồng N3 và Trịnh Thị Đan T4 cùng tham gia đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, mỗi bàn ăn thua từ 5.000đ đến 10.000đ (tới tron thì mỗi nhà chung 5.000đ, tới quan thì mỗi nhà chung 10.000đ). Kết quả Nguyễn Thị Tuyết N1 thua hết số tiền 40.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành trao trả các xe và điện thoại cho các đương sự do không dùng vào việc đánh bạc.

Cơ quan công an đã tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Trần Thanh N2 số tiền 300.000đ; Hồ M số tiền 100.000đ; Phùng Thanh D1 số tiền 3.200.000đ; Huỳnh Văn C số tiền 1.000.000đ; Nguyễn Hoàng S số tiền 500.000đ và Nguyễn Hồng H1 số tiền 80.000đ theo thủ tục vi phạm hành chính. Cơ quan Công an hiện còn tạm giữ số tiền 2.360.000đ thu giữ tại chiếu bạc; 01 tấm nhựa màu trắng có ghi chữ tài-xỉu đánh số thứ tự từ 01 đến 30; 15 hột xí ngầu; 03 cái đĩa; 03 cái nắp nhựa; 01 cái chén; 05 bộ bài tứ sắc, trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng; 02 quyển tập học sinh 96 trang, trong đó 01 quyển có 03 trang giấy có đánh số từ 01 đến 03, 01 quyển có đánh số từ 01 đến 07 có chữ ký của Trần Quốc N. Tạm giữ của Lê Văn H số tiền 5.700.000đ; Trần Thanh S số tiền 2.300.000đ; Lê Minh T số tiền 137.000đ và Nguyễn Thị Tuyết N1 số tiền 4.600.000đ.

Mặc dù số tiền thu giữ tại chiếu bạc chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc nhưng do trước đó vào ngày 14/12/2017 Lê Văn H, Trần Thanh S bị Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 2.000.000đ về hành vi đánh bạc; Ngày 25/01/2018 Lê Minh T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 10.000.000đ về hành vi dùng địa điểm khác để chứa bạc; Ngày 31/01/2018 Nguyễn Thành N bị Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc và Ngày 08/01/2018 Nguyễn Thị Tuyết N1 bị Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Do đó tại lần vi phạm này các bị cáo Lê Văn H,

Trần Thanh S, Lê Minh T, Nguyễn Thành N và Nguyễn Thị Tuyết N1, đã vi phạm về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với các đối tượng khác tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo, do chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Điều tra đã chuyển hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HSST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn H** 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự:

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn H số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thanh S** 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Minh T** số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” để sung công quỹ nhà nước.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành N** số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” để sung công quỹ nhà nước.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Tuyết N1** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N1 do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện C, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N1 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện C trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N1 phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/5/2019 bị cáo Lê Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, phạt tiền là hình phạt chính, cho hưởng án treo.

Ngày 16/5/2019 bị cáo Trần Thanh S có đơn kháng cáo với nội dung xin được cải tạo không giam giữ, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử mỗi bị cáo 06 tháng tù là đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sơ thẩm số: 10/2019/HSST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

Luật sư H bào chữa cho bị cáo Trần Thanh S trình bày: Do bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên luật sư chỉ trình bày các tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo S thuộc hộ cận nghèo, bị cáo có 05 con (lớn 13 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi), bị cáo là lao động chính trong gia đình. Nếu phạt tù, hiện gia đình bị cáo đang khó khăn sẽ gặp khó khăn nhiều hơn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm phân hình phạt.

Ông Hà Văn N bào chữa cho bị cáo Trần Thanh S trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Số tiền trên chiếu bạc không lớn, nơi cư trú của bị cáo rõ ràng, cha mẹ của bị cáo mất sức lao động, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo 06 tháng tù là quá nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị

cáo cải tạo không giam giữ nhằm tạo điều kiện cho bị cáo lao động đảm bảo cuộc sống gia đình.

Bị cáo S thống nhất lời bào chữa của luật sư H và của ông N; bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo H trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, chỉ nêu các tình tiết giảm nhẹ: Cha bị cáo đã già, vợ mới sinh, bị cáo là lao động chính nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, lời trình bày của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Văn H và Trần Thanh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Theo đó xác định, Ngày 06/7/2018 bị cáo Lê Văn H và Trần Thanh S, cùng với các đối tượng khác thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lặc tài xỉu ăn thua bằng tiền tại nhà của ông Trần D. Tại thời điểm bị bắt quả tang đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền mà các bị cáo cùng các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc là 2.360.000 đồng. Mặc dù số tiền tại lần đánh bạc này chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Nhưng do trước đó bị cáo H và bị cáo S đã bị xử phạt vi phạm hành chính chưa đủ thời gian được xem là chưa bị xử phạt hành chính nên các bị cáo tham gia đánh bạc lần này đã vi phạm về tội đánh bạc quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt, phạt tiền là hình phạt chính, cho hưởng án treo.

Bị cáo S kháng cáo xin cải tạo không giam giữ Hội đồng xét xử xét thấy. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “*đánh bạc*” theo khoản 1, Điều 321 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và đã cân nhắc, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Bị cáo H và S kháng cáo với những nội dung như đã nêu trên nhưng tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Tòa án cấp

sơ thẩm xét xử các bị cáo với mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của luật sư, ông N bào chữa cho bị cáo S không phù hợp nên không chấp nhận.

[5] Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Đối với bị cáo S được miễn án phí hình sự phúc thẩm do hộ cận nghèo.

Các phần còn lại của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, phạt tiền là hình phạt chính, cho hưởng án treo đối với bị cáo Lê Văn H.

Không chấp nhận kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ, xin giảm nhẹ hình phạt đối với Trần Thanh S.

Giữ nguyên Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HSST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C về hình phạt.

1. Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn H** 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự:

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn H số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thanh S** 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các phần khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn H nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Thanh S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm do hộ cận nghèo.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND huyện C;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện C;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện C;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Trãi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Hồng Nước